TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 360/2026/QĐST-HNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 177/2026/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2026 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Văn T, sinh năm 1991; Căn cước công dân số: 0740912036; địa chỉ thường trú: Tổ C, ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); địa chỉ tạm trú: Số B, đường N, khu phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Chị Dương Thị N, sinh năm 1993; Căn cước công dân số: 077193008434; địa chỉ thường trú: Ấp S, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi làm việc: Công ty TNHH H, số B, đường số D, Khu công nghiệp V, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn T và chị Dương Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Phạm Văn T và chị Dương Thị N thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 12/2015 ngày 01 tháng 4 năm 2015 do Ủy ban

nhân dân phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp cho anh Phạm Văn T và chị Dương Thị N không còn giá trị pháp lý.

2.2. *Về con chung*: Anh Phạm Văn T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung tên Phạm Thanh B, sinh ngày 02/02/2015 và Phạm Thanh A, sinh ngày 10/01/2017.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Văn T và chị Dương Thị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Phạm Văn T và chị Dương Thị N không tranh chấp, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Anh Phạm Văn T phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011790 ngày 09/02/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho anh Phạm Văn T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 15 -Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- UBND phường Tân Hiệp, Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trường

TAND KHU VỰC 15

KYQ180626.TL.QDBA
2213